

Bản án số: 125/2020/HSST  
Ngày 26 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Giang.  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Thanh – Ông Nguyễn Sỹ Tố.  
**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.  
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:** Ông Luyện Văn Thông - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2020/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đặng Quang N**, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1970 tại xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm T, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang T (chết) và bà Nguyễn Thị K; vợ Lê Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 25/9/2020 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 07 tháng 9 năm 2020 tổ công tác Công an huyện Yên Thành đang tuần tra tại địa bàn xóm T, xã S thì phát hiện bắt quả tang tại nơi ở của Đặng Quang N đang tàng trữ 01 ống nhựa hình trụ tròn dài khoảng 18 cm, bên trong có chứa 16 viên nén hình tròn, màu đỏ (nghỉ là ma túy) nên đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng nói trên đồng thời đưa N về trụ sở để làm việc, lợi dụng sơ hở N bỏ trốn. Đến ngày 25 tháng 9 năm 2020 N đến Công an huyện Yên Thành để đầu thú về hành vi vi phạm của mình.

Quá trình điều tra N khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06 tháng 9 năm 2020 N điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực ngã tư thị trấn D, huyện D để mua ma túy về sử dụng. N gặp một người phụ nữ tự xưng tên là X, N hỏi “chị biết chỗ nào

lấy ngô không, lấy cho em một ít” (tức là lấy ma túy tổng hợp để sử dụng). Người phụ nữ nói “lấy bao nhiêu”. N trả lời “lấy một triệu ruồi” đồng thời đưa tiền cho người phụ nữ và đứng đợi. Khoảng 15 phút sau người phụ nữ quay lại đưa cho N một ống nhựa hình trụ tròn dài khoảng 18 cm bên trong có chứa 20 viên ma túy tổng hợp. N cầm số ma túy vừa mua được đưa về nhà và đã sử dụng hết 04 viên, số còn lại N cất giấu trong phòng ngủ của N. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07 tháng 9 năm 2020 N lấy số ma túy nói trên ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong, mở niêm phong lấy mẫu giám định. Tại kết luận giám định số 1360/KL-PC09 ngày 30/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Đặng Quang N gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Tổng khối lượng được xác định là 1,585 gam.

Tại bản cáo trạng số: 132/VKS-HS ngày 12/11/2020 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Đặng Quang N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,585 gam ma túy Methamphetamine. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người và

là hiểm họa cho toàn xã hội. Vì thế, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Mặt khác, gia đình bị cáo có công với đất nước, bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến cứu nước; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú để khai báo hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo từng tham gia quân đội bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định; vợ bị cáo là Trâm trưởng trạm y tế xã Sơn Thành, có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước, trong công tác được Giám đốc Sở y tế Nghệ an, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành tặng nhiều giấy khen. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ đáng kể về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng là phù hợp, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, cải tạo bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 249 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các quy định của pháp luật cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại vì không có giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

### ***Vì các lẽ trên*** **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[1] Xử phạt: **Đặng Quang N 12**(mười hai) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 25/9/2020.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ án, bên trong có chứa 11 viên nén hình tròn, màu đỏ có khối lượng 1,085 gam. (Tang vật đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý theo phiếu nhập kho số NK23 ngày 13/11/2020).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Đặng Quang N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**(Đã ký)**

**Phạm Văn Giang**